

Biên Hòa, ngày 21 tháng 5 năm 2021.

Số: 669/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 938/2021/TLST – VHNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2021 về việc yêu cầu “Công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Bà Nguyễn Phương A, sinh năm 1996;

Địa chỉ: A, tổ 9, khu phố 3, phường L, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

+ Ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1996.

Địa chỉ: số 150, Quốc lộ N, khu phố B, phường L, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Phương A và ông Nguyễn Minh H tự nguyện sống chung từ năm 2017, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường L, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Nay bà A và ông H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên ông, bà cùng làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân TP Biên Hòa công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: không có.

[3] Về tài sản chung: không có.

[4] Về nợ chung: không có.

[4] Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Phương A và ông Nguyễn Minh H phải chịu 300.000đ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Phương A và ông Nguyễn Minh H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: không có.

- Tài sản chung: không có.

- Nợ chung: không có.

2. Lệ phí HNGĐ-ST: Bà Nguyễn Phương A và ông Nguyễn Minh H phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Biên Hòa, theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0000978 ngày 22/4/2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP Biên Hòa (2);
- THADS TP Biên Hòa (1);
- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- Đương sự (2);
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký KH (1);
- Lưu hồ sơ việc dân sự (1).

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Văn Hùng